

Cộng đồng Kinh tế ASEAN: Cơ hội và thách thức đối với doanh nghiệp Việt Nam

MINH HƯƠNG

Cộng đồng Kinh tế ASEAN

AEC được coi là một bước ngoặt đánh dấu sự hòa nhập các nền kinh tế Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam, hình thành một thị trường quy mô lớn có GDP xấp xỉ 2.400 tỷ USD, với trên 600 triệu dân ngang bằng với nền kinh tế lớn thứ 7 thế giới, được dự báo sẽ tác động mạnh mẽ và làm chuyển biến nền kinh tế của 10 nước trong khối ASEAN nói chung và Việt Nam nói riêng. Khi AEC đi vào hoạt động sẽ tạo ra một thị trường đơn nhất, khai thác tối đa các lợi ích do hiệp định thương mại tự do (FTA) mang lại, thuế suất sẽ giảm dần về 0%.

AEC đưa ra một kế hoạch hành động trung hạn với Hiệp định khung ASEAN về hội nhập các ngành ưu tiên, theo đó, các quốc gia thành viên sẽ loại bỏ thuế quan sớm hơn 3 năm so với cam kết theo chương trình thuế quan ưu đãi có hiệu lực chung (CEPT) của AFTA. Trong đó, các ngành ưu tiên hội nhập bao gồm: 7 ngành sản xuất hàng hóa là nông sản, thủy sản, sản phẩm cao su, sản phẩm gỗ, dệt may, điện tử, ô tô; 2 ngành dịch vụ là hàng không, logistic và E-ASEAN (thương mại điện tử) và 2 ngành vừa hàng hóa vừa dịch vụ là y tế và công nghệ thông tin.

AEC được thành lập với mục đích hình thành một khu vực kinh tế ASEAN ổn định, thịnh vượng và có khả năng cạnh tranh



Thời điểm 31/12/2015 Việt Nam chính thức gia nhập Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) đang đến gần. Song, dường như các doanh nghiệp trong nước vẫn chưa nhận thức đầy đủ những cơ hội cũng như thách thức khi tiến trình mở cửa nền kinh tế đang cận kề.

cao, hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, vốn được luân chuyển và lưu thông tự do, kinh tế phát triển đồng đều, giảm đói nghèo và chênh lệch kinh tế - xã hội vào năm 2020. AEC nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh quốc gia cũng như doanh nghiệp thông qua hội nhập nhanh hơn, nhằm thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế của ASEAN, trong đó chú trọng: (i) Đưa ASEAN trở thành một cơ sở sản xuất và thị trường chung; (ii) Phát triển cân bằng giữa các nước thành viên, khắc phục khoảng cách phát triển giữa các nước trong khu vực; (iii) Nâng cao năng lực cạnh tranh về mặt kinh tế của toàn khu vực; (iv) Đưa kinh tế ASEAN hội nhập sâu

hơn với kinh tế toàn cầu. AEC vừa mang đến cho các quốc gia thành viên những vận hội mới nhưng cũng đòi hỏi các quốc gia không ngừng nỗ lực, chủ động nắm bắt cơ hội và sẵn sàng đối mặt với những thách thức để xây dựng AEC phát triển bền vững.

Cơ hội và thách thức

Vụ trưởng Vụ Chính sách thương mại đa biên, Bộ Công Thương, ông Lương Hoàng Thái nhận định: "AEC tạo ra một thị trường khu vực rộng lớn, sẽ đem lại cơ hội cho các doanh nghiệp mạnh đủ sức cạnh tranh vươn xa nhờ lợi thế kinh tế theo quy mô (sản xuất và phân phối quy mô càng lớn thì giá thành sản phẩm

càng giảm), đồng thời các doanh nghiệp cũng có cơ hội phát triển thị trường ngách (phục vụ nhu cầu đa dạng của các doanh nghiệp và người dân ASEAN với danh mục sản phẩm và dịch vụ ngày càng mở rộng)".

AEC mang lại nhiều lợi ích cho các doanh nghiệp ASEAN nói chung và các doanh nghiệp Việt Nam nói riêng bởi đây là một khu vực có môi trường kinh tế ổn định, năng động và khả năng cạnh tranh cao. Thuế nhập khẩu sẽ giảm dần về 0% góp phần đẩy mạnh xuất khẩu, thu hút đầu tư và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Các doanh nghiệp được cạnh tranh bình đẳng, có cơ hội mở rộng trao đổi thương mại ở một thị trường rộng lớn, thu hút đầu tư dựa trên lợi thế của một thị trường mở. Ngoài ra, các doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam có thể tham gia vào chuỗi cung ứng cho các công ty sản xuất lớn, giúp doanh nghiệp tiếp cận được khoa học công nghệ, phương thức quản lý hiện đại.

Tuy nhiên, việc gia nhập AEC sẽ tác động rất lớn đến cộng đồng doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa hiện đang chiếm đến 97% tổng số doanh nghiệp của Việt Nam. Đầu tiên là sức ép từ hàng hóa nhập khẩu, cạnh tranh về dịch vụ, đầu tư từ các nước ASEAN dẫn đến một số ngành và doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, thậm chí phải rút khỏi thị trường.

Bên cạnh đó, xuất khẩu của Việt Nam chủ yếu là xuất khẩu sản phẩm thô, một số mặt hàng có lợi thế cạnh tranh, giá trị xuất khẩu lớn nhưng giá trị gia tăng thấp, chủ yếu vẫn nằm trong nhóm hàng gia công như dệt may, giấy dép, máy vi tính... mới chỉ dừng ở giai đoạn gia công, lắp ráp. Mặt khác, AEC đem lại lợi thế về rào cản thuế quan cho tất cả các nước nhưng rào cản về phi thuế quan cũng bị siết chặt hơn. Các biện pháp phòng vệ thương mại, hàng rào kỹ thuật, an toàn vệ sinh thực phẩm, quy chuẩn cao về bảo vệ môi trường sẽ được các nước sử dụng nhằm bảo vệ ngành, doanh nghiệp và các sản phẩm trong nước. Trong đó, quy tắc xuất xứ có vai trò quan trọng, yêu cầu về hàm lượng khu vực (ít nhất 40% hàm lượng sản phẩm làm ra phải có xuất xứ nội khối thì mới được hưởng thuế suất 0%) là một rào cản lớn đối với các nước sử dụng nguyên vật liệu nhập khẩu chủ yếu từ các nước ngoài ASEAN.

Ngoài ra, các doanh nghiệp Việt chưa tận dụng được các ưu đãi thuế quan, cũng như chưa thực sự quan tâm tới sự xuất hiện ngày càng nhiều các nhà đầu tư từ Thái Lan, Malaysia, Singapore... xâm nhập thị trường Việt Nam đã đặt ra không ít thách thức cho các doanh nghiệp nội khi AEC được thành lập. Theo ông Đậu Anh Tuấn, Trưởng

ban Pháp chế thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), hiện mới chỉ có 30% hàng hóa Việt Nam xuất vào ASEAN được hưởng ưu đãi xuất khẩu, 70% hàng hóa còn lại xuất đi theo con đường bình thường, không khai thác được các ưu đãi miễn thuế. Ở chiều ngược lại, dù Việt Nam chưa hội nhập hoàn toàn, chỉ mới bắt đầu cắt bỏ thuế quan từ năm 2014 và vẫn còn 7% tổng biểu thuế sẽ được gỡ bỏ linh hoạt đến năm 2018, nhưng thị trường Việt Nam đã sớm được các nhà đầu tư ASEAN quan tâm. Từ năm 2010, hàng hóa ở các nước ASEAN đã ồ ạt đổ vào Việt Nam, cán cân thương mại giữa Việt Nam - ASEAN nghiêng toàn bộ về nhập siêu. Hoạt động đầu tư từ các nước ASEAN vào Việt Nam cũng không ngừng gia tăng, tính đến hết tháng 6/2015, vốn từ các nước ASEAN đầu tư vào Việt Nam đạt gần 55 tỷ USD với hơn 2.600 dự án.

Chủ động tận dụng cơ hội, vượt qua thách thức

AEC đang đến rất gần và đặt Việt Nam cũng như các nước Đông Nam Á khác trước những vận hội mới. Thực tế này đã và đang đòi hỏi Chính phủ, doanh nghiệp Việt Nam cần có sự quan tâm, chuẩn bị kỹ lưỡng để tận dụng cơ hội, vượt qua thách thức trong quá trình tham gia "sân chơi" chung AEC. Trong đó, tập trung vào cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đẩy mạnh áp dụng khoa học công nghệ trong hoạt động sản xuất - kinh doanh, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và quốc gia là các yếu tố then chốt. Cụ thể:

Theo cam kết, đến năm 2018, sẽ có khoảng 97% hàng hóa nhập khẩu từ các nước ASEAN vào Việt Nam được miễn thuế. Trên thực tế, kể từ khi Việt Nam gia nhập ASEAN đã thực hiện cắt giảm thuế nhập khẩu đối với một số mặt hàng, chủng loại hàng hóa nhất định. Đến năm 2015, Việt Nam cam kết đưa thuế suất về mức 0 - 5% đối với 90% số dòng thuế và đến năm 2018 sẽ phải xóa bỏ hạn ngạch thuế quan đối với 4 mặt hàng là đường, muối, trứng gia cầm và thuốc lá nguyên liệu.

Thứ nhất, bên cạnh đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, hải quan, cải thiện môi trường kinh doanh, rút ngắn thời gian khởi sự doanh nghiệp... Nhà nước cần có những hỗ trợ về thông tin hội nhập thông qua các cuộc hội thảo, đào tạo giới thiệu về thị trường các nước ASEAN, những ưu đãi và thuận lợi mà các doanh nghiệp Việt Nam được hưởng cũng như những khó khăn có thể gặp phải nhằm giúp cho doanh nghiệp định hướng kinh doanh, có chiến lược phát triển sản phẩm phù hợp với thị trường ASEAN. Bên cạnh đó, Nhà nước cần hỗ trợ doanh nghiệp về đào tạo, quản lý, xúc tiến quảng bá hàng hóa, chia sẻ các kinh nghiệm trong việc áp dụng thành tựu khoa học mới vào sản xuất.

Thứ hai, doanh nghiệp Việt Nam cần chủ động trong hội nhập, tìm kiếm và tiếp cận thông tin về hội nhập. Doanh nghiệp tham gia vào sân chơi hội nhập, cần chủ động học hỏi để tìm kiếm cơ hội kinh doanh dựa trên những lợi thế so sánh và năng lực của bản thân; phải học cách kết nối để cùng chấp nhận cạnh tranh; học cách huy động vốn và tận dụng hợp lý các công cụ huy động vốn, cách quản trị doanh nghiệp, cách đối thoại pháp lý cũng như phải đồng hành cùng Chính phủ trong việc thực hiện cải cách. Bên cạnh đó, doanh nghiệp cần nâng cao năng lực cạnh tranh, sẵn sàng hội nhập và đối mặt với xu thế tự do hóa đầu tư, thương mại, giảm và xóa bỏ thuế quan, đơn giản hóa thủ tục hành chính... Từ đó, điều chỉnh chiến lược sản phẩm, chiến lược kinh doanh thích ứng với những thay đổi trong chính sách sản xuất toàn cầu, đáp ứng được các yêu cầu về quy tắc xuất xứ nhằm tận dụng được các ưu đãi về thuế quan.

Thứ ba, nâng cao năng suất lao động để chuẩn bị hội nhập hiệu quả. Hiện năng suất trung bình của người lao động Việt Nam chỉ bằng 1/2 năng suất lao động của Philippines, bằng 1/4 của Thái Lan, bằng 1/10 của Malaysia và chưa bằng 3% năng suất lao động của Singapore. Điều này cho thấy nguy cơ nền kinh tế Việt Nam cạnh tranh với các nước trong khu vực chỉ dựa vào lao động giá rẻ, năng suất lao động thấp là rất cao. Chính vì vậy, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực, áp dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động là yếu tố cần thiết để hội nhập AEC một cách hiệu quả. Muốn tận dụng thời cơ, đẩy xa thách thức, bên cạnh sự trợ giúp của Chính phủ, cần nhiều hơn nữa sự chủ động, linh hoạt của cộng đồng doanh nghiệp ■

TIN TRONG NƯỚC

Chỉ số PMI của Việt Nam tăng lên 52,6 điểm

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) của ngành sản xuất Việt Nam đã tăng từ 52,2 điểm tháng 6/2015 lên 52,6 điểm tháng 7/2015, do nhu cầu sản xuất tăng, các doanh nghiệp phải tăng số lượng công nhân cũng như các hoạt động mua hàng; giá đầu vào đã giảm lần đầu tiên trong 3 tháng qua, cùng với áp lực cạnh tranh đã khiến các nhà sản xuất Việt Nam tiếp tục giảm giá bán sản phẩm. Như vậy, điều kiện kinh doanh của ngành sản xuất của Việt Nam đã liên tục cải thiện trong 23 tháng qua, chủ yếu là do tăng trưởng trong lĩnh vực sản xuất, các đơn đặt hàng mới và số lượng việc làm.

Xuất khẩu nông lâm thủy sản 7 tháng đầu năm đạt 16,93 tỷ USD

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản tháng 7/2015 ước đạt 2,47 tỷ USD, đưa giá trị xuất khẩu của ngành 7 tháng đầu năm 2015 lên 16,93 tỷ USD, giảm 3,6% so với cùng kỳ năm 2014. Trong đó, giá trị xuất khẩu các mặt hàng nông sản chính ước đạt 8,2 tỷ USD, giảm 5,7%, giảm mạnh nhất ở các mặt hàng như cà phê (giảm 33,9% về lượng và giảm 33,7% về giá trị), cao su (giảm 3,1% về lượng và giảm 8,3% về giá trị) so với cùng kỳ năm 2014.

Chỉ số môi trường kinh doanh Việt Nam đạt mức điểm cao lần thứ 3 trong lịch sử

Phòng Thương mại châu Âu (EuroCham) vừa công bố kết quả khảo sát lần thứ 19 của EuroCham về Chỉ số Môi trường Kinh doanh (BCI) tại Việt Nam cho thấy, chỉ số BCI của Việt Nam trong quý II/2015 đã tăng từ 75 điểm lên 77 điểm, chỉ kém con số cao lịch sử 79 điểm đã đạt được vào quý I/2011 và 78 điểm trong quý IV/2014. Điều này cho thấy niềm tin về môi trường kinh doanh của những người tham gia khảo sát đã cải thiện. Mức tăng này cho thấy sự kỳ vọng của các doanh nghiệp châu Âu vào các đàm phán của Hiệp định Thương mại tự do (FTA) châu Âu - Việt Nam.

Samsung có kế hoạch đầu tư 1,9 tỷ USD vào Việt Nam

Theo Nhật báo Nikkei cho biết Tập đoàn Samsung (Hàn Quốc) có kế hoạch đầu tư thêm 2.300 tỷ won (khoảng 1,9 tỷ USD) vào nhà máy màn hình phát quang điện tử hữu cơ tại Việt Nam. Dự kiến đến năm 2020, tổng đầu tư của Samsung vào lĩnh vực này tại Việt Nam lên tới 2,9 tỷ USD. Nếu Samsung tiếp tục đầu tư quy mô lớn vào hoạt động sản xuất các linh kiện chủ chốt, vị thế của Việt Nam trong lĩnh vực điện tử cơ khí sẽ tăng mạnh trong vai trò một trung tâm sản xuất của thế giới ■